

# TƯ TƯỞNG CỦA HỒ CHÍ MINH về văn hóa và thể thao

Phạm Thị Yến

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO ĐƯỢC COI LÀ MỘT DI SẢN PHI VẬT THỂ QUÝ BÁU CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM TRONG TƯ TƯỞNG CỦA NGƯỜI, VĂN HÓA VÀ THỂ THAO ĐƯỢC ĐỀ CẬP HẾT SỨC BÌNH DỊ MÀ SÂU SẮC, BAO HÀM CẢ VĂN HÓA THỂ CHẤT VÀ VĂN HÓA TINH THẦN.

**T**ư tưởng văn hóa thể chất của Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm ngay trong những bài viết, bài nói chuyện, lời dạy bảo của Người, trong đó nổi bật là những quan điểm “dân cường thì nước thịnh”; “Dưới chế độ dân chủ, thể dục thể thao phải trở thành hoạt động chung của quần chúng. Nhân dân có sức khỏe thì mọi công việc đều

làm được tốt”; hay “Muốn lao động sản xuất tốt, công tác và học tập tốt thì cần có sức khỏe”... Những quan điểm đó của Người có giá trị định hướng nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam, do đó tư tưởng “dân cường thì nước thịnh” là động lực hết sức quan trọng trong việc xây dựng và phát triển nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam.

Phát triển thể dục thể thao

► khi đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ sự phân biệt: chúng ta kháng chiến chống chính sách xâm lược của thực dân Pháp chứ không chống nhân dân Pháp; chúng ta kháng chiến chống chính sách xâm lược của đế quốc Mỹ chứ không chống nhân dân Mỹ. Chính vì thế mà cuộc đấu tranh của nhân dân ta được sự đồng tình của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân Pháp và nhân dân Mỹ.

Thời hậu chiến tranh lạnh ngày nay có nhiều điều khác. Sau khi trật tự thế giới hai cực tan rã, khái niệm “hai phe” không còn thì việc xử lý vấn đề ta – địch rắc rối hơn. Nghị quyết của Đảng đã nêu rõ: cần phân biệt đối tác và đối tượng, trong đối tác có những mặt là đối tượng, trong đối tượng, có những nhân tố là đối tác. Do vậy, không tránh khỏi có sự lẫn lộn phải trái, bạn thù; hoặc sa vào thù hận dân tộc, hoặc mê mải với lời đường mật hữu hảo, mơ hồ trong sự cùng ý thức hệ mà thiếu cảnh giác. Cho nên cách thể hiện lịch sử phải thật sự khách quan, phân tích thật rõ bản chất vấn đề, không né tránh nhưng cũng không qua đó khơi sâu mối hận thù dân tộc.

Thứ năm, nên có sự phân biệt rạch ròi giữa việc nghiên cứu và giảng dạy với công tác ngoại giao. Lịch sử là cái đã qua cần được nghiên cứu, tiếp cận sự thực khách quan để truyền đạt cho

các thế hệ sau. Không nhắc đến những sự kiện đó, cắt xén nó thì một nửa sự thực không còn là sự thực. Lịch sử bị bóp méo sẽ không còn giá trị khoa học và làm mất đi tác dụng giáo dục của sử học. Trong khi đó, công tác ngoại giao vẫn phải tiến hành nhằm thiết lập quan hệ thuận lợi cho sự hợp tác và phát triển lâu dài. Và trong lời lẽ ngoại giao cũng không thể chối bỏ những sự thực lịch sử. Nhưng không lấy đó để khơi gợi hận thù mà cùng nhìn vào thực tại để giải tỏa vướng mắc, đi đến những thỏa thuận có lợi cho đôi bên. “Gác lại quá khứ” không có nghĩa là bỏ quên quá khứ, lại càng không phải là xóa nhòa quá khứ. Quan hệ giữa Việt Nam với Pháp, với Mỹ cho thấy điều đó, là những kinh nghiệm thiết thực phục vụ đường lối hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước.

Trong thời đại ngày nay, hòa bình hữu nghị, hợp tác phát triển là dòng chảy chính của thế giới, là định hướng xuyên suốt đường lối hội nhập quốc tế của Việt Nam. Đồng thời, đấu tranh kiên cường bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ luôn là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người vì Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của mọi người. Tinh thần đó cần được quán triệt trong nội dung sách giáo khoa lịch sử. ■



quần chúng, thể dục thể thao trong trường học, trong lực lượng vũ trang để nhằm mục tiêu chung vì sức khỏe cho mọi người. Từ năm 1946 đến nay ở nước ta đã có những cuộc vận động, những phong trào rèn luyện thân thể hưởng ứng lời kêu gọi toàn dân tập thể dục và noi gương Người rèn luyện sức khỏe như: Cuộc vận động “Khỏe vì nước” do Nhà Thanh niên và thể dục tổ chức được Bác Hồ đích thân đến dự và phát động vào ngày 25/6/1946; phong trào “Luyện vai trăm cân, luyện chân vạn dặm” được khởi xướng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và kéo dài đến giai đoạn chống đế quốc Mỹ; phong trào “Rèn luyện thân thể mùa xuân” được phát động theo Thông tư 092/TTg ngày 16-3-1957 của Thủ tướng Chính phủ; phong trào “Thể dục thể thao yêu nước chống Mỹ” năm 1966... Đầu năm 1970 cho đến nay đã có nhiều cuộc phát động rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ trong toàn quân và dân với hàng triệu người tham gia với nhiều nội dung và hình thức tập luyện phong phú trong đó là các cuộc thi, các cuộc giao lưu thể thao, vui chơi giải trí...

Chủ tịch Hồ Chí Minh định hướng cho hoạt động thể dục thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu to lớn của nhân dân và đất nước về sức khỏe. Vì vậy, tư tưởng “Dân cường thì nước thịnh” của Người hết sức quan trọng tạo nên xu thế phát triển nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam. Phát triển thể dục thể thao quần chúng, thể



*Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Đại hội Thể dục Thể thao lần thứ 1*

dục thể thao trường học, thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang đều nhằm thực hiện mục tiêu chung là sức khỏe cho mọi người.

Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch phát động từ năm 2000 đến nay, đã thu hút hàng chục triệu lượt người tham gia. Chính cuộc vận động này đã góp phần to lớn tạo dựng nếp sống văn hóa thể chất lành mạnh. Nó không chỉ có tác dụng đối với việc nâng cao sức khỏe mà còn ảnh hưởng tích cực tới đời sống tinh thần cho mọi tầng lớp nhân dân từ miền

xuôi đến miền ngược, từ trẻ đến già, lan tỏa khắp làng xóm phố phường, trường học, cơ quan, nhà máy...

Sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo nên một nền thể thao Việt Nam mang tính hiện đại, khoa học, tiên tiến và giàu bản sắc dân tộc, đồng thời thành quả ấy đã tạo nên vị thế của thể thao Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Không chỉ kêu gọi toàn dân rèn luyện sức khỏe, Bác còn nêu một tấm gương sáng về tinh thần tự giác rèn luyện một cách tích cực và sáng tạo để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Việc tập luyện thể dục, thể thao của Bác luôn là tấm





Bác Hồ chơi Billiard

gương mẫu mực cho chúng ta hôm nay và các thế hệ con cháu noi theo.

Văn hóa thể chất và văn hóa tinh thần là hai nhân tố có tác động và bổ sung cho nhau. Giá trị vật chất và giá trị tinh thần thể hiện bản sắc của một dân tộc, đồng thời là thước đo chất lượng cuộc sống qua các giai đoạn phát triển của lịch sử. Chính vì vậy Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến đường hướng phát triển nền văn hóa nghệ thuật của dân tộc, cụ thể là xây dựng nền văn nghệ mới. Đó là nền văn nghệ phát triển theo hướng kết hợp giữa kế thừa và cách tân, cổ điển và hiện đại, dân tộc và quốc tế. Khi đề cập đến vấn đề kế thừa những giá trị văn học quá khứ, Bác chủ trương phải biết tiếp thu những cái hay, cái đẹp của văn hóa truyền thống với tinh thần “gạn đục khơi trong”, “phục cổ” nhưng không “máy móc”; “nói khôi phục vốn cũ thì nên khôi phục cái gì tốt, còn cái gì không tốt thì nên loại dần (...). Cái gì tốt thì ta nên khôi phục và phát triển, cái gì xấu thì ta nên bỏ đi”. Theo Bác, để có một nền văn hóa mới Việt Nam được xây dựng trên cơ sở kế thừa và cách tân, vừa cổ điển vừa hiện đại, vừa dân tộc vừa quốc tế “thì Tây phương hay

Đông phương có cái gì tốt, ta học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Văn chương phải “lột cho hết tinh thần dân tộc”, mỹ thuật phải “phát huy cốt cách dân tộc”. Như vậy, trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, phát triển một nền văn nghệ mới là phải biết tiếp thu, học hỏi, biết trân trọng và giữ gìn những giá trị đặc sắc của dân tộc và nhân loại để làm phong phú nền văn hóa của chúng ta. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tất cả những gì có giá trị nhân văn, ở bất cứ đâu hay ở bất kỳ thời đại nào đều đáng để mỗi dân tộc tiếp thu và phát huy.

“Nghệ thuật chân chính cốt để phục vụ nhân dân”, “Phục vụ nhân dân là mục đích của văn nghệ ta”. Với tư tưởng văn hóa nghệ thuật phục vụ nhân dân, Người rất chú trọng đến nội dung và hình thức văn nghệ. Người khuyến khích văn nghệ sĩ phải hướng ngòi bút của mình vào việc biểu dương, cổ vũ những thành tích của cách mạng và ca ngợi chế độ mới, con người mới cùng với những đóng góp của nhân dân vào sự nghiệp độc lập dân tộc và xây đời sống văn hóa mới.

Quan điểm văn hóa, nghệ thuật của Hồ Chí Minh đã chỉ cho văn nghệ sĩ thấy rằng, cần

phải học quần chúng nhân dân. Nhân dân, theo quan niệm của Người vừa là đối tượng phản ánh của văn học nghệ thuật, vừa là chủ thể sáng tạo nghệ thuật. Khả năng sáng tạo nghệ thuật của nhân dân là rất to lớn. Nhân dân chính là chính là tác giả của kho truyện kể dân gian, những câu ca dao, những làn điệu dân ca vô cùng quý giá mang nặng nghĩa tình quê hương, đất nước, gia đình... Do vậy, theo Hồ Chí Minh, muốn tuyên truyền quần chúng thì những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật phải nắm bắt lời ăn tiếng nói của nhân dân, và có như vậy thì văn chương nghệ thuật “mới lọt tai quần chúng”.

Một khía cạnh khác mà Hồ Chí Minh thường lưu ý văn nghệ sĩ là khi phản ánh cuộc sống nhân dân phải không ngừng nâng cao trình độ quần chúng, giải quyết tốt mối quan hệ phổ cập và nâng cao, khơi dậy tiềm năng sáng tạo lớn của đông đảo quần chúng nhằm góp phần “xây dựng nền văn nghệ của ta ngày càng phong phú về tư tưởng và nghệ thuật”.

Bằng những bài viết, bài nói chuyện bàn về văn hóa và thể thao, Hồ Chí Minh đã góp phần to lớn vào việc xây dựng nền tảng tư tưởng cho văn hóa và thể thao nước ta. Thành tựu của nền văn hóa và thể thao Việt Nam trong nhiều thập kỷ qua là kết quả của tư tưởng văn hóa thể chất và văn hóa tinh thần Hồ Chí Minh. Những quan điểm, tư tưởng của Người không chỉ soi đường cho nền văn hóa và thể thao nước ta trong các giai đoạn cách mạng đã qua mà đang tiếp tục rọi sáng cho nền văn hóa và thể thao Việt Nam hiện tại và tương lai. ■